

Số: 4983/QĐ-BVĐKBN2

Bắc Ninh, ngày 02 tháng 06 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu Dịch vụ Bảo trì hệ thống phần mềm Quản lý Bệnh viện (HIS) trong 3 năm 2026-2029
Thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Dịch vụ Bảo trì hệ thống phần mềm Quản lý Bệnh viện (HIS) trong 3 năm 2026-2029
Thuộc dự toán mua sắm: Dịch vụ Bảo trì hệ thống phần mềm Quản lý Bệnh viện (HIS) trong 3 năm 2026-2029

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA BẮC NINH SỐ 2

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế gia trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 10099/QĐ-BVĐKBN2 ngày 31/12/2025 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 về việc phê duyệt dự toán thu - chi năm 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 2072/QĐ-BVĐKBN2 ngày 06/03/2026 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 về việc Phê duyệt dự toán thu-chi năm 2028;

Căn cứ Quyết định số 237/QĐ-BVĐKBN2 ngày 08/01/2026 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 về việc phê duyệt danh mục, số lượng, yêu cầu về tính năng, yêu cầu kỹ thuật gói thầu: Dịch vụ Bảo trì hệ thống phần mềm Quản lý Bệnh viện (HIS) trong 3 năm 2026-2029 thuộc dự toán mua sắm: Dịch vụ Bảo trì hệ thống phần mềm Quản lý Bệnh viện (HIS) trong 3 năm 2026-2029;

Căn cứ Quyết định số 1010/QĐ-BVĐKBN2 ngày 03/02/2026 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 về việc phê duyệt giá gói thầu Dịch vụ Bảo trì

hệ thống phần mềm Quản lý Bệnh viện (HIS) trong 3 năm 2026-2029 thuộc dự toán mua sắm: Dịch vụ Bảo trì hệ thống phần mềm Quản lý Bệnh viện (HIS) trong 3 năm 2026-2029;

Căn cứ Quyết định số 1027/QĐ-BVĐKBN2 ngày 03/02/2026 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 về việc thành lập Tổ chuyên gia gói thầu: Dịch vụ Bảo trì hệ thống phần mềm Quản lý Bệnh viện (HIS) trong 3 năm 2026-2029 thuộc dự toán mua sắm: Dịch vụ Bảo trì hệ thống phần mềm Quản lý Bệnh viện (HIS) trong 3 năm 2026-2029;

Căn cứ Quyết định số 1644/QĐ-BVĐKBN2 ngày 23/12/2025 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Dịch vụ Bảo trì hệ thống phần mềm Quản lý Bệnh viện (HIS) trong 3 năm 2026-2029;

Căn cứ Quyết định số 2792/QĐ-BVĐKBN2 ngày 27/03/2026 về việc Phê duyệt E- Hồ sơ mời thầu gói thầu Dịch vụ Bảo trì hệ thống phần mềm Quản lý Bệnh viện (HIS) trong 3 năm 2026-2029 thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dịch vụ Bảo trì hệ thống phần mềm Quản lý Bệnh viện (HIS) trong 3 năm 2026-2029 thuộc dự toán mua sắm: Dịch vụ Bảo trì hệ thống phần mềm Quản lý Bệnh viện (HIS) trong 3 năm 2026-2029;

Căn cứ Báo cáo đánh giá E- HSĐT ngày 15/05/2026 của Tổ chuyên gia gói thầu Dịch vụ Bảo trì hệ thống phần mềm Quản lý Bệnh viện (HIS) trong 3 năm 2026-2029;

Căn cứ Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu của Tổ thẩm định ngày 01/06/2026 gói thầu Dịch vụ Bảo trì hệ thống phần mềm Quản lý Bệnh viện (HIS) trong 3 năm 2026-2029;

Xét đề nghị của Tổ chuyên gia,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu: Dịch vụ Bảo trì hệ thống phần mềm Quản lý Bệnh viện (HIS) trong 3 năm 2026-2029 thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Dịch vụ Bảo trì hệ thống phần mềm Quản lý Bệnh viện (HIS) trong 3 năm 2026-2029, bao gồm:

1. Thông tin về gói thầu:

- Số E-TBMT: IB2600089605- 00
- Tên gói thầu: Dịch vụ Bảo trì hệ thống phần mềm Quản lý Bệnh viện (HIS) trong 3 năm 2026-2029.
- Giá gói thầu: **1.260.000.000 VND** (Số tiền bằng chữ: Một tỷ, hai trăm sáu mươi triệu đồng chẵn)
- Tên chủ đầu tư: Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, trong nước, qua mạng, một giai đoạn một túi hồ sơ

- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói

- Thời gian thực hiện gói thầu: 03 năm kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 03 năm kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

2. Thông tin về nhà thầu trúng thầu:

STT	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Giá dự thầu	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), giảm giá (nếu có)	Điểm kỹ thuật (nếu có)	Giá đánh giá (nếu có)	Giá dự thầu sau làm tròn (nếu có)	Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng	Các nội dung khác (nếu có)
1	Công ty Cổ phần phần mềm y tế Việt Nam	0101609630	1.252.800.000	1.252.800.000	0	0	1.252.800.000	03 năm kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	03 năm kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	

3. Thông tin về nhà thầu không trúng thầu: Không có

4. Thông tin về hàng hóa, thiết bị trúng thầu: Theo phụ lục - Thông tin về hàng hóa, thiết bị trúng thầu được nêu tại Webform hệ thống

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao phòng TCKT, phòng HCQT căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức hoàn thiện hợp đồng.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trưởng phòng TCKT, Trưởng phòng HCQT và nhà thầu trúng thầu căn cứ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;
- Công thông tin điện tử UBND tỉnh BN, SYT BN (đăng tải);
- Lưu VT, Tổ chuyên gia.

GIÁM ĐỐC

Hạ Bá Chân

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC TRÚNG THẦU

(Kèm theo Quyết định số 4983/QĐ-BVĐKBN2 ngày 02/06/2026 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2)

STT	Tên hàng hóa	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Địa điểm thực hiện	Đơn vị tính	Đơn giá trúng thầu (VND)	Thành tiền (VND)
1	Dịch vụ Bảo trì hệ thống phần mềm Quản lý Bệnh viện (HIS) trong 3 năm 2026-2029	Chi tiết theo phụ lục 02 đính kèm	01	Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2	Gói	1.252.800.000	1.252.800.000
Tổng cộng							1.252.800.000
<i>Số tiền bằng chữ: Một tỷ, hai trăm năm mươi hai triệu, tám trăm nghìn đồng chẵn./.</i>							

PHỤ LỤC 02: MÔ TẢ DỊCH VỤ

(Kèm theo Quyết định số 4983/QĐ-BVĐKBN2 ngày 02/06/2026 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2)

Đặc tính kỹ thuật
Dịch vụ Bảo trì hệ thống phần mềm Quản lý Bệnh viện (HIS) trong 3 năm
I. Các phân hệ phần mềm quản lý bệnh viện (HIS) cần bảo trì
<ol style="list-style-type: none">1. Quản lý tiếp đón bệnh nhân2. Quản lý khám bệnh3. Quản lý điều trị bệnh nhân nội trú4. Quản lý chẩn đoán hình ảnh5. Quản lý xét nghiệm6. Quản lý phòng mổ7. Quản lý Dược8. Quản lý Vật tư9. Quản lý cấp phát máu10. Quản lý Viện phí11. Quản lý dinh dưỡng12. Quản lý đồ vải13. Lưu trữ hồ sơ bệnh án14. Thiết lập hệ thống15. Quản lý nhân sự

Đặc tính kỹ thuật

16 .Quản lý trang thiết bị y tế

II. Bảo trì định kỳ 3 tháng/1 lần

Thực hiện bảo trì định kỳ hệ thống cơ sở dữ liệu và hạ tầng liên quan, bao gồm:

- Kiểm tra, dọn dẹp, tối ưu cơ sở dữ liệu.
- Đóng gói và lưu trữ dữ liệu cũ sang hệ thống dự phòng.
- Kiểm tra hiệu năng hệ thống (CPU, RAM, Disk).
- Đảm bảo backup:
 - + Đúng lịch
 - + Đầy đủ dữ liệu
 - + Có khả năng khôi phục
- Kiểm tra dung lượng lưu trữ và mở rộng khi cần.
- Đánh giá rủi ro hệ thống:
 - + Người dùng
 - + Bảo mật
 - + Hạ tầng
- Cập nhật bản vá bảo mật.
- Tư vấn cải tiến hệ thống cho bệnh viện.

III. Đảm bảo kết nối và khắc phục sự cố tức thời trong quá trình sử dụng phần mềm

Đặc tính kỹ thuật

- Giám sát hoạt động hệ thống 24/7.
- Khắc phục lỗi phần mềm trên máy chủ và máy trạm.
- Xử lý sự cố cơ sở dữ liệu (DB).
- Tối ưu kết nối:
 - + Phát hiện kết nối bất thường
 - + Giảm tải hệ thống
 - Đảm bảo truy cập ổn định cho người dùng

IV. Cập nhật, chỉnh sửa phần mềm quản lý bệnh viện theo yêu cầu của Bệnh viện

- Cập nhật theo quy định Bộ Y tế & BHXH.
- Cập nhật biểu mẫu, báo cáo.
- Bổ sung tính năng mới theo nhu cầu bệnh viện.
- Cập nhật phân quyền và công cụ quản trị.
- Đào tạo và cung cấp tài liệu sau nâng cấp.

V. Khắc phục các lỗi phát sinh trong suốt thời gian bảo trì

- Tiếp nhận lỗi qua hệ thống hỗ trợ.
- Phân loại:
 - + Lỗi nghiêm trọng
 - + Lỗi trung bình

Đặc tính kỹ thuật

- + Lỗi nhẹ
- Thời gian xử lý:
 - + $\leq 24h$: khắc phục ban đầu
 - + ≤ 3 ngày: xử lý triệt để
- Cung cấp giải pháp tạm thời nếu cần.
- Kiểm thử sau sửa lỗi.
- Báo cáo chi tiết:
- + Nguyên nhân
- + Hướng xử lý
- + Kết quả

VI. Quy trình triển khai bảo trì

- Tiếp nhận và Quản lý yêu cầu:
 - + Thiết lập đầu mối tiếp nhận yêu cầu hỗ trợ từ Bệnh viện (hotline, email, hệ thống ticket).
 - + Ghi nhận đầy đủ thông tin:
 - Nội dung yêu cầu/sự cố
 - Phân hệ liên quan
 - Mức độ ảnh hưởng
- + Phân loại mức độ:

Đặc tính kỹ thuật

- Nghiêm trọng (ảnh hưởng toàn hệ thống)
- Trung bình
- Nhẹ

- Khảo sát, phân tích và xác định nguyên nhân:

+ Kiểm tra hệ thống:

- Máy chủ, cơ sở dữ liệu
- Máy trạm, kết nối mạng

+ Phân tích nguyên nhân:

- Lỗi phần mềm
- Lỗi dữ liệu
- Lỗi thao tác người dùng
- Lỗi hạ tầng

-Thực hiện bảo trì định kỳ (3 tháng/lần)

+ Kiểm tra và tối ưu hóa cơ sở dữ liệu:

- Dọn dẹp dữ liệu dư thừa
- Đóng gói dữ liệu lịch sử

+ Thực hiện sao lưu:

Đặc tính kỹ thuật

- Kiểm tra lịch backup
 - Kiểm tra tính toàn vẹn dữ liệu
 - Sao lưu sang hệ thống dự phòng
- + Kiểm tra hiệu năng hệ thống: CPU, RAM, dung lượng lưu trữ
- + Đánh giá rủi ro và cảnh báo sớm:
- Bảo mật
 - Người dùng
 - Hạ tầng
- + Cập nhật các bản vá bảo mật
- Xử lý sự cố và đảm bảo kết nối:
- + Khắc phục lỗi phần mềm trên máy chủ và máy trạm
- + Xử lý lỗi cơ sở dữ liệu khi có sự cố
- + Kiểm tra và tối ưu kết nối hệ thống
- Phát hiện kết nối bất thường
 - Ngăn chặn quá tải
- + Đảm bảo hoạt động liên tục của các phân hệ HIS
- Cập nhật, nâng cấp phần mềm

Đặc tính kỹ thuật

- + Cập nhật chức năng theo quy định Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội
- + Cập nhật biểu mẫu, bệnh án, báo cáo
- + Thực hiện cải tiến giao diện và quy trình thao tác
- + Bổ sung tính năng mới theo yêu cầu của Bệnh viện
- + Kiểm thử trước khi triển khai chính thức
 - Kiểm thử và nghiệm thu
- + Thực hiện kiểm thử nội bộ
- + Phối hợp với Bệnh viện kiểm thử thực tế
- + Lập biên bản nghiệm thu sau khi hoàn thành
 - Đào tạo và hỗ trợ người dùng:
 - + Tổ chức đào tạo sau mỗi lần cập nhật
 - + Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng
 - + Hỗ trợ trực tiếp tại đơn vị khi cần thiết
 - Quản lý và khắc phục lỗi phát sinh:
 - + Thời gian xử lý:
 - ≤ 24 giờ: khắc phục ban đầu
 - ≤ 03 ngày: xử lý triệt để
- + Cung cấp giải pháp tạm thời trong trường hợp lỗi nghiêm trọng.
- + Kiểm thử sau sửa lỗi.

Đặc tính kỹ thuật

+ Báo cáo chi tiết cho Bệnh viện

VII. Phương pháp đảm bảo an toàn, bảo mật

- Bảo mật hệ thống:

+ Thiết lập cơ chế phân quyền chặt chẽ theo vai trò người dùng

+ Kiểm soát truy cập:

- Xác thực người dùng
- Nhật ký truy cập (log)

+ Ngăn chặn truy cập trái phép vào hệ thống.

- Bảo mật dữ liệu:

+ Thực hiện mã hóa dữ liệu quan trọng (nếu cần).

+ Đảm bảo dữ liệu không bị thay đổi trái phép.

+ Kiểm soát việc sao chép, xuất dữ liệu.

- Sao lưu và phục hồi dữ liệu:

+ Thiết lập cơ chế sao lưu tự động

- Sao lưu hàng ngày
- Sao lưu định kỳ

+ Lưu trữ dữ liệu tại:

- Máy chủ chính

Đặc tính kỹ thuật

- Máy chủ dự phòng
- + Thực hiện kiểm tra khả năng phục hồi dữ liệu định kỳ
- An toàn hệ thống hạ tầng:
- + Kiểm tra và cập nhật:
 - Hệ điều hành
 - Hệ quản trị cơ sở dữ liệu
- + Cập nhật bản vá bảo mật thường xuyên
- + Giám sát tài nguyên hệ thống để phòng ngừa quá tải
- Phòng chống rủi ro và sự cố:
- + Xây dựng kịch bản xử lý sự cố:
 - Mất sóng dữ liệu
 - Lỗi hệ thống
 - Tấn công mạng
- + Thiết lập hệ thống cảnh báo sớm
- + Đảm bảo khả năng khôi phục hoạt động trong thời gian ngắn nhất
- Đào tạo và nâng cao nhận thức bảo mật:
- + Hướng dẫn người dùng:

Đặc tính kỹ thuật

- Sử dụng mật khẩu an toàn
- Tránh rò rỉ thông tin

+ Phổ biến quy định bảo mật dữ liệu y tế

VIII. Hỗ trợ người sử dụng tại các Trung tâm/ Khoa/ Phòng, Công cụ và phương thức hỗ trợ, Cam kết mức độ dịch vụ; Phối hợp triển khai; Đánh giá và bàn giao

- Hỗ trợ người sử dụng tại các Trung tâm/ Khoa/ Phòng

- + Tiếp nhận và xử lý các yêu cầu hỗ trợ, lỗi phát sinh trong quá trình sử dụng phần mềm;
- + Hướng dẫn sử dụng phần mềm cho cán bộ y tế, nhân viên tại các khoa/phòng;
- + Hỗ trợ kiểm tra, đối soát dữ liệu khi phát sinh sai lệch;
- + Thực hiện sửa lỗi phần mềm, đảm bảo thời gian xử lý theo cam kết (≤ 24 giờ, tối đa 03 ngày);
- + Cung cấp giải pháp tạm thời trong trường hợp lỗi nghiêm trọng ảnh hưởng đến hoạt động khám chữa bệnh;
- + Cập nhật các bản vá lỗi, điều chỉnh chức năng, biểu mẫu trong phạm vi hệ thống;
- + Cử nhân sự hỗ trợ trực tiếp tại Bệnh viện trong các trường hợp cần thiết.

- Công cụ và phương thức hỗ trợ:

- + Hỗ trợ từ xa qua: TeamViewer, AnyDesk hoặc tương đương;
- + Hỗ trợ trực tiếp tại Bệnh viện khi cần thiết;
- + Hệ thống quản lý yêu cầu (ticket) để theo dõi tiến độ;
- + Hotline/email hỗ trợ trong giờ hành chính và ngoài giờ (nếu cần).

Đặc tính kỹ thuật

- Cam kết mức độ dịch vụ:

- + Thời gian phản hồi: ≤ 2 giờ;
- + Thời gian xử lý sự cố:
 - Không quá 24 giờ;
 - Tối đa 03 ngày để xử lý triệt để;
- + Đảm bảo hệ thống vận hành ổn định, hạn chế gián đoạn;
- + Cung cấp báo cáo định kỳ và báo cáo sự cố.

- Phối hợp triển khai:

- + Nhà thầu phối hợp chặt chẽ với Phòng Công nghệ thông tin và các khoa/phòng liên quan của Bệnh viện trong suốt quá trình thực hiện;
- + Thiết lập đầu mối liên lạc giữa hai bên để tiếp nhận, xử lý và phản hồi các yêu cầu kịp thời;
- + Thống nhất kế hoạch bảo trì định kỳ, kế hoạch cập nhật, nâng cấp hệ thống trước khi thực hiện;
- + Phối hợp kiểm tra, đánh giá hiện trạng hệ thống trước và trong quá trình bảo trì;
- + Tổ chức các buổi làm việc định kỳ hoặc đột xuất để xử lý các vấn đề phát sinh;
- + Thực hiện báo cáo tiến độ, kết quả công việc theo yêu cầu của Bệnh viện.

- Đánh giá và bàn giao:

- + Thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả sau mỗi đợt bảo trì, sửa lỗi hoặc cập nhật hệ thống;
- + Lập báo cáo chi tiết về các công việc đã thực hiện, tình trạng hệ thống và các đề xuất (nếu có);

Đặc tính kỹ thuật

- + Phối hợp với Bệnh viện nghiệm thu, xác nhận khối lượng công việc;
- + Bàn giao tài liệu liên quan: biên bản bảo trì, hướng dẫn sử dụng (nếu cập nhật);
- + Đánh giá tổng thể định kỳ nhằm cải tiến chất lượng dịch vụ;
- + Đảm bảo hệ thống sau bàn giao hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu vận hành của Bệnh viện.

IX. Quy trình nghiệm thu định kỳ

Sau khi bắt đầu thực hiện hợp đồng, Bên mời thầu và Nhà thầu tiến hành nghiệm thu định kỳ tổng cộng 06 lần, mỗi lần tương ứng 06 tháng trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng 36 tháng.

- Nội dung nghiệm thu bao gồm:

- + Đánh giá kết quả thực hiện nghĩa vụ bảo trì phần mềm;
- + Đánh giá công tác hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình vận hành hệ thống;
- + Tổng hợp các lỗi, sự cố phát sinh và kết quả xử lý;
- + Kiểm tra việc cập nhật chức năng, cập nhật theo quy định của BHXH, Bộ Y tế và các quy định liên quan;
- + Kiểm tra các nội dung nâng cấp phần mềm (nếu có);
- + Kiểm tra tình trạng hoạt động thực tế của hệ thống phần mềm;
- + Đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu khai thác và sử dụng thực tế tại Bệnh viện

- Quy trình thực hiện nghiệm thu:

Bước 1: Tổng hợp kết quả thực hiện dịch vụ

Nhà thầu thực hiện tổng hợp:

Đặc tính kỹ thuật

- + Báo cáo công tác bảo trì;
- + Danh sách lỗi/sự cố đã xử lý;
- + Nội dung hỗ trợ kỹ thuật;
- + Các cập nhật, nâng cấp phần mềm;
- + Các tài liệu liên quan trong kỳ nghiệm thu.

Bước 2: Kiểm tra và đánh giá thực tế: Hai bên phối hợp kiểm tra tình trạng hoạt động của hệ thống phần mềm, đối chiếu kết quả thực hiện với yêu cầu của hợp đồng và nhu cầu vận hành thực tế.

Bước 3: Thống nhất kết quả nghiệm thu: Các nội dung đáp ứng yêu cầu sẽ được hai bên xác nhận nghiệm thu; các nội dung cần bổ sung hoặc hoàn thiện (nếu có) sẽ được Nhà thầu tiếp tục xử lý theo thống nhất của hai bên.

Bước 4: Lập biên bản nghiệm thu

Kết quả nghiệm thu được lập thành Biên bản nghiệm thu hoàn thành, làm cơ sở thực hiện thanh toán và quản lý hợp đồng theo quy định.

Sau khi kết thúc thời gian bảo trì 36 tháng, Bên mời thầu và Nhà thầu tiến hành nghiệm thu tổng thể toàn bộ các nội dung công việc đã thực hiện trong thời gian hợp đồng.

Kết quả được lập thành Biên bản nghiệm thu hoàn thành, làm cơ sở thực hiện thanh lý hợp đồng theo quy định.